

PHÒNG GD-ĐT QUẬN ĐỒNG ĐA

TRƯỜNG THCS HUY VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP - MÔN VẬT LÝ 9

(trong thời gian học sinh nghỉ học do dịch bệnh Corona)

Tuần 13 (từ 27/4 – 2/5)

Câu 1: Vật AB đặt trước thấu kính hội tụ cho ảnh A'B', ảnh và vật nằm về hai phía đối với thấu kính thì ảnh là

- A.** ảnh ảo, cùng chiều với vật. **B.** ảnh thật, ngược chiều với vật.
- C.** ảnh thật luôn lớn hơn vật. **D.** ảnh và vật luôn có độ cao bằng nhau.

Câu 2: Đặt mắt phía trên một chậu đựng nước quan sát một viên bi ở đáy chậu ta sẽ

- A.** không nhìn thấy viên bi. **B.** nhìn thấy ảnh ảo của viên bi trong nước.
C. nhìn thấy ảnh thật của viên bi trong nước. **D.** nhìn thấy đúng viên bi trong nước.

Câu 3: Một vật AB cao 4cm được đặt vuông góc với trục chính của một thấu kính hội tụ có tiêu cự 15cm và cách thấu kính 30cm. Chiều cao của ảnh là:

- A.** 4cm **B.** 8cm **C.** 10cm **D.** 6cm

Câu 4: Ảnh A'B' của một vật sáng AB đặt vuông góc với trục chính tại A và ở trong khoảng tiêu cự của một thấu kính hội tụ là

- A.** ảnh thật, ngược chiều với vật. **B.** ảnh ảo, cùng chiều với vật.
C. ảnh ảo, ngược chiều với vật. **D.** ảnh thật, cùng chiều với vật.

Câu 5: Tia tới đi qua tiêu điểm của thấu kính hội tụ cho tia ló

- A.** truyền thẳng theo phương của tia tới.
B. đi qua điểm giữa quang tâm và tiêu điểm.
C. song song với trục chính.
D. có đường kéo dài đi qua tiêu điểm.

Câu 6: Một thấu kính hội tụ có tiêu cự 10cm thì khoảng cách giữa hai tiêu điểm F và F' là

- A.** 10cm. **B.** 20cm. **C.** 30cm. **D.** 40cm.

Câu 7: Pháp tuyến là đường thẳng

- A.** tạo với mặt phân cách giữa hai môi trường một góc vuông tại điểm tới.
- B.** tạo với mặt phân cách giữa hai môi trường một góc nhọn tại điểm tới.
- C.** tạo với tia tới một góc vuông tại điểm tới.
- D.** song song với mặt phân cách giữa hai môi trường.

Câu 8: Nam châm có khả năng hút được các vật làm bằng

- A. nhựa. B. kim loại. C. thép. D. đồng.

Câu 9: Lõi sắt trong nam châm điện có tác dụng

- A. tăng từ trường của nam châm. B. làm ống dây đẹp hơn.
C. giúp nam châm được nhiễm từ vĩnh viễn. D. cho nam châm thêm chắc chắn.

Câu 10: Có thể tăng từ trường của nam châm điện bằng cách

- A. tăng số vòng dây cuốn hoặc cường độ dòng điện qua ống dây.
B. thay lõi sắt non bằng một lõi thép có cùng kích thước.
C. tăng đường kính của dây cuốn hoặc tăng điện trở của ống dây.
D. tăng chiều dài hoặc chiều rộng của lõi sắt non.

Câu 11: Trên cùng một đường dây dẫn tải đi cùng một công suất điện, nếu dùng dây dẫn có tiết diện tăng lên gấp đôi thì công suất hao phí tỏa nhiệt sẽ:

- A. giảm 2 lần. B. giảm 4 lần. C. tăng 2 lần D. tăng 4 lần.

Câu 12: Trên cùng một đường dây tải điện có công suất truyền tải không đổi, nếu tăng tiết diện dây dẫn lên gấp đôi, đồng thời cũng tăng hiệu điện thế truyền tải lên gấp đôi thì công suất hao phí trên đường dây tải điện sẽ

- A. vẫn không đổi. B. giảm 4 lần. C. giảm 2 lần. D. giảm 8 lần

Câu 13: Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động, nó chuyển hóa điện năng thành cơ năng?

- A. Quạt máy, máy khoan điện
B. Bàn là điện, quạt máy
C. Quạt máy, mỏ hàn điện
D. Máy khoan điện, ấm điện.

Câu 14: Ảnh của một ngọn nến qua một thấu kính phân kỳ:

- A. chỉ có thể là ảnh ảo, nhỏ hơn ngọn nến.
B. chỉ có thể là ảnh ảo, có thể lớn hơn hoặc nhỏ hơn ngọn nến.
C. chỉ có thể là ảnh ảo, lớn hơn ngọn nến.
D. có thể là ảnh thật, có thể là ảnh ảo.

Câu 15: Chùm tia sáng đi qua thấu kính hội tụ mô tả hiện tượng:

- A. truyền thẳng ánh sáng. C. phản xạ ánh sáng.
B. khúc xạ ánh sáng. D. tán xạ ánh sáng.

Câu 16: Với hai cuộn dây có số vòng khác nhau ở máy biến thế.

- A. cuộn dây ít vòng hơn là cuộn thứ cấp.
B. cuộn dây nào cũng có thể là cuộn thứ cấp.
C. cuộn dây ít vòng hơn là cuộn sơ cấp.
D. cuộn dây nhiều vòng hơn là cuộn sơ cấp.

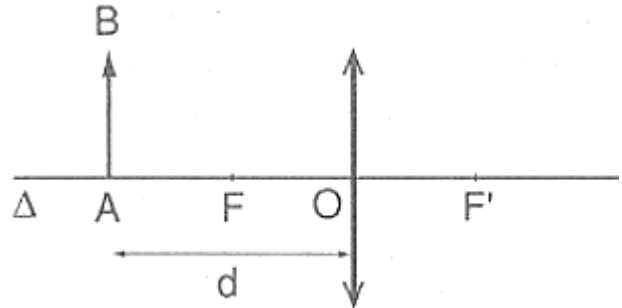
Câu 17: Phát biểu nào sau đây về máy biến thế là không đúng?

- A. Số vòng dây cuộn sơ cấp nhiều gấp n lần số vòng cuộn thứ cấp là máy tăng hạ thế.

- B. Số vòng dây cuộn thứ cấp ít hơn số vòng cuộn sơ cấp là máy tăng thế.
- C. Số vòng dây cuộn thứ cấp ít hơn số vòng cuộn sơ cấp là máy giảm thế.
- D. Số vòng dây cuộn thứ cấp nhiều gấp n lần số vòng cuộn sơ cấp là máy tăng thế.

Câu 18: Vật sáng AB có độ cao h được đặt vuông góc trước một thấu kính hội tụ tiêu cự f như hình vẽ. Điểm A nằm trên trục chính cách thấu kính một khoảng $d=2f$. khoảng cách từ ảnh đến thấu kính bằng

- A. gấp 3 lần khoảng cách từ vật đến thấu kính.
- B. khoảng cách từ vật đến thấu kính.
- C. gấp 2 lần khoảng cách từ vật đến thấu kính.
- D. nhỏ hơn khoảng cách từ vật đến thấu kính.



Câu 19: Trong các biện pháp sau đây, biện pháp nào *không* tiết kiệm điện?

- A. Thay đèn sợi tóc bằng đèn ống.
- B. Thay dây dẫn to bằng dây dẫn nhỏ.
- C. Chỉ sử dụng điện trong thời gian cần thiết.
- D. Hạn chế sử dụng các thiết bị nung nóng.

Câu 20: Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về điều kiện xuất hiện dòng điện cảm ứng?

- A. Khi mạch điện kín không chuyển động trong từ trường nhưng từ trường xuyên qua mạch điện đó là từ trường biến đổi theo thời gian.
- B. Dòng điện cảm ứng xuất hiện khi có sự chuyển động đồng thời của ống dây và nam châm nhưng vị trí tương đối giữa chúng không thay đổi.
- C. Dòng điện cảm ứng xuất hiện khi có sự chuyển động tương đối giữa ống dây và nam châm.